UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8887/TB-SGDĐT

Cà Mau, ngày 12 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2026

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo;

Căn cứ Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BGDĐT ngày 20/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thẩm quyền tuyển dụng nhà giáo;

- Căn cứ các Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp nhà giáo của các Bộ, ngành Trung ương; cụ thể:

+ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư và Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

+ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

+ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập;

+ Thông tư số 22/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề

nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức giáo vụ trong trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông chuyên, trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật công lập;

+ Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Thông tư số 41/2025/TT-BYT ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

+ Thông tư số 23/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, chuẩn nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với giáo viên cơ sở giáo dục thường xuyên;

+ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

+ Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

+ Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

- Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

- Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau;

- Căn cứ Công văn số 5243/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục;

- Căn cứ Công văn số 1921/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời Công văn số 7338/SGDĐT-TCCB ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau về việc xin ý kiến hướng dẫn một số nội dung trong tuyển dụng nhà giáo;

- Căn cứ Quyết định số 1412/QĐ-SGDĐT ngày 30/10/2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2026.

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2026 theo hình thức thi tuyển đối với các cơ sở giáo dục thuộc Ủy ban

nhân dân (UBND) các xã, phường và các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc Sở. Cụ thể như sau:

1. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển

- Nhu cầu tuyển dụng là: 457 người (trong đó giáo viên là 315 người, nhân viên 142 người). Cụ thể như sau:

+ Giáo dục mầm non: 45 người (trong đó giáo viên là 24 người, nhân viên 21 người).

+ Giáo dục tiểu học: 135 người (trong đó giáo viên là 78 người, nhân viên 57 người).

+ Giáo dục trung học cơ sở: 115 người (trong đó giáo viên là 78 người, nhân viên 37 người).

+ Giáo dục trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên: 162 người (trong đó giáo viên là 135 người, nhân viên 27 người).

- Trong đó: các cơ sở giáo dục thuộc UBND xã, phường 273 người (giáo viên 158 người, nhân viên 115 người); các đơn vị trực thuộc Sở 184 người (giáo viên 157 người, nhân viên 27 người).

- Chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị, từng vị trí việc làm và yêu cầu trình độ chuyên môn tương ứng được thể hiện tại các Phụ lục kèm theo Thông báo này:

+ Phụ lục 1: Yêu cầu trình độ chuyên môn tương ứng với vị trí việc làm.

+ Phụ lục 2: Chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên mầm non;

+ Phụ lục 3: Chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên tiểu học;

+ Phụ lục 4: Chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên trung học cơ sở;

+ Phụ lục 5: Chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên;

+ Phụ lục 6: Chỉ tiêu tuyển dụng nhân viên (nhân sự hỗ trợ giáo dục);

Lưu ý: Đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều đơn vị sử dụng viên chức khác nhau, người dự tuyển ghi thứ tự ưu tiên lựa chọn đơn vị sử dụng viên chức trong Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 259/2026/NĐ-CP); việc xác định đơn vị trúng tuyển thực hiện theo khoản 3 Điều 12 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP.

Người đăng ký dự tuyển viên chức được đăng ký 02 nguyện vọng vào 02 vị trí việc làm ở các cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức khác nhau trong cùng một kỳ tuyển dụng do một Hội đồng tuyển dụng tổ chức.

Các vị trí việc làm được chọn để đăng ký nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 phải có tiêu chuẩn, điều kiện giống nhau (về trình độ chuyên môn, mã số chức danh nghề nghiệp).

2. Tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng

a) Điều kiện chung (theo Điều 19 Luật Viên chức số 129/2025/QH15; khoản 1 Điều 6 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP):

Người đăng ký dự tuyển vào các chức danh viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập phải có phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ theo quy định và có đủ các điều kiện sau đây:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Từ đủ 18 tuổi trở lên;

- Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định;

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

c) Đối với vị trí việc làm nhà giáo:

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện nêu tại điểm a, điểm b khoản này, người đăng ký dự tuyển vị trí nhà giáo phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng theo quy định của Luật Nhà giáo, Nghị định số 93/2026/NĐ-CP và chuẩn nghề nghiệp nhà giáo theo chức danh tương ứng (Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT đối với giáo viên mầm non; Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT đối với giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; Thông tư số 23/2026/TT-BGDĐT đối với giáo viên giáo dục thường xuyên).

Trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên dạy các môn đặc thù (Âm nhạc, Mĩ thuật, Ngoại ngữ cấp tiểu học, Tin học và Công nghệ) và giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số thực hiện theo khoản 2, khoản 4 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP; sau khi được tuyển dụng phải tham gia đào tạo đáp ứng trình độ chuẩn theo khoản 8 Điều 20 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

Riêng đối với các vị trí tuyển dụng giáo viên của Trường Giáo dục chuyên biệt tỉnh Cà Mau, ngoài các yêu cầu về tiêu chuẩn tuyển dụng nêu trên, phải có chứng chỉ bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn dạy trẻ khuyết tật.

3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

Thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP (đối với vị trí nhà giáo thực hiện thêm theo Điều 6 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP); điểm ưu tiên được cộng vào kết quả điểm thi tại Vòng 2, cụ thể:

- Cộng 7,5 điểm: Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao

động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B.

- Cộng 5,0 điểm: Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân xuất ngũ, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động.

- Cộng 2,5 điểm: Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi; trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ dự án.

- Cộng 1,5 điểm: Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Đối với vị trí việc làm nhà giáo: người có thời gian từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên làm nhiệm vụ giảng dạy phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được cộng 05 điểm vào kết quả điểm Vòng 2 (khoản 1 Điều 6 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP).

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm Vòng 2.

4. Hình thức, nội dung thi tuyển

Thi tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng thi (Điều 11 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP; đối với vị trí nhà giáo thực hiện theo Điều 7 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP), cụ thể như sau:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung bằng hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung thi gồm 02 phần:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về viên chức và ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ

+ Đối với vị trí giáo viên: 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm bằng tiếng Anh (chỉ áp dụng đối với các vị trí việc làm có yêu cầu năng lực ngoại ngữ). Thời gian thi 30 phút.

+ Đối với vị trí nhân viên: nội dung, số câu hỏi do Hội đồng tuyển dụng quyết định (chỉ áp dụng đối với các vị trí việc làm có yêu cầu năng lực ngoại

ngữ). Thời gian thi tối đa 60 phút.

+ Việc miễn thi ngoại ngữ: Đối với vị trí giáo viên, thực hiện theo quy định tại khoản điểm b, khoản 1 Điều 7 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP; đối với vị trí nhân viên, thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP.

- Kết quả Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp Vòng 2. Người dự tuyển không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ nếu tham gia thi ngoại ngữ tại Vòng 1.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành ***(Đánh giá năng lực của người đăng ký dự tuyển thông qua thực hành sư phạm)***

**** Đối với vị trí việc làm giáo viên (nhà giáo):***

- Hình thức thi: Thi viết (bằng hình thức tự luận).

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng thực hành sư phạm theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; căn cứ vào chuẩn nghề nghiệp nhà giáo theo chức danh và phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

**** Đối với vị trí việc làm nhân viên (nhân sự hỗ trợ giáo dục):***

- Hình thức thi: Kết hợp thi viết và phỏng vấn (khoản 2 Điều 11 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP).

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề); phỏng vấn tối đa 30 phút (người dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Thang điểm: 100 điểm; điểm bài thi viết tính hệ số 70%, điểm phỏng vấn tính hệ số 30%.

c) Xác định người trúng tuyển (Điều 12 Nghị định số 259/2026/NĐ-CP)

- Có kết quả điểm thi tại Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên; trường hợp thi kết hợp viết và phỏng vấn thì phải dự thi đủ cả hai bài và mỗi bài đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên.

- Có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển (trường hợp thi kết hợp viết và phỏng vấn mà vẫn bằng nhau thì người có điểm bài thi viết cao hơn là người trúng tuyển). Trường hợp vẫn

không xác định được thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

5. Thời gian, địa điểm, hồ sơ và phí tuyển dụng

a) Thời gian, địa điểm

**** Thời gian, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:***

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày ***16/11/2026 đến hết ngày 15/12/2026.***

- Thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Tổ chức cán bộ).

**** Thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển:***

- Thời gian thi tuyển: Dự kiến trong tháng 12 năm 2026.

- Địa điểm thi tuyển: Dự kiến tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên Cà Mau, số 04, Lê Thị Riêng, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

b) Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 259/2026/NĐ-CP. Phiếu đăng ký dự tuyển; bản phô tô văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm; chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) được bỏ vào túi đựng hồ sơ, bên ngoài ghi rõ họ và tên, năm sinh, vị trí dự tuyển, đơn vị dự tuyển (theo thứ tự ưu tiên), địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

**** Lưu ý:*** Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức và tính hợp pháp, hợp lệ của các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Nếu đang công tác thì phải thể hiện rõ đang làm việc theo hợp đồng hay là viên chức của đơn vị nào; trường hợp đã nghỉ thôi việc theo phải ghi rõ nghỉ theo chế độ nào, thời gian nghỉ khi nào tại mục khai quá trình công tác. Trường hợp phát hiện hành vi gian lận trong kê khai hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

c) Phí tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Lưu ý: *Lịch tổ chức tuyển dụng hoặc điều chỉnh, bổ sung lịch tổ chức tuyển*

dụng và các nội dung liên quan đến tuyển dụng sẽ có thông báo bằng văn bản, đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, đề nghị thí sinh dự tuyển và các tổ chức, cá nhân có liên quan thường xuyên theo dõi, truy cập để kịp thời nắm thông tin và thực hiện hoặc liên hệ trực tiếp Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo (ông Trương Chí Công, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ, số điện thoại: 0946.448.853) để biết thêm chi tiết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở Nội vụ (phối hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH CÀ MAU

Nguyễn Văn Nguyên